TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số: 11/2025/HS-ST Ngày: 17 - 01 -2025	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Ngọc Cư

Bà Phạm Thị Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc An Chi - Thư ký Toà án nhân dân quận Tây Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 247/2025/TLST - HS ngày 13 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Kiều Quang Tr, sinh năm 1972, tại Sơn La; ĐKTT: Xóm DP, xã LS, huyện LS, tỉnh HB; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kiều Văn T (đã chết) và bà Sỹ Thị Ch; Vợ: Nguyễn Thị Thu Th; Có 01 con sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 378 ngày 30/9/2024 do Công an quận Tây Hồ lập, Lý lịch địa phương cung cấp và Trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo có 01 tiền án chưa xóa:

Bản án số 43/2023/HSST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt bị cáo 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/7/2023) về tội Đánh bạc.

Nhân thân có 01 tiền án đã xóa: Bản án số 824/2014/HSST ngày 27/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/11/2017.

Bị cáo bị bắt từ ngày 22/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

2.Họ và tên: Nguyễn Tiến Ph, sinh năm 1975, tại Phú Thọ; ĐKTT: Tổ x, khu x, phường VP, thành phố VT, tỉnh PT; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng V và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị Ph; Có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 377 ngày 30/9/2024 do Công an quận Tây Hồ lập, Lý lịch địa phương cung cấp và Trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo có 01 tiền án chưa xóa:

Bản án số 35/2009/HSST ngày 24/8/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 09 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 258/2007/HSST ngày 14/12/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 11 năm tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/3/2016. Bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm, chưa nộp án phí dân sự, chưa bồi thường dân sự.

Nhân thân có 01 tiền án đã xóa: Bản án số 258/2007/HSST ngày 14/12/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/3/2016.

Bị cáo bị bắt từ ngày 22/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

3.Họ và tên: Nguyễn Phú C, sinh năm 1982, tại Hưng Yên; ĐKTT: Đội x, thôn GL, xã LX, huyện TL, tỉnh HY; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Mỹ và bà Ngọc Thị H; Vợ: Đinh Thị S; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 375 ngày 30/9/2024 do Công an quận Tây Hồ lập, Lý lịch địa phương cung cấp và Trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân có 02 tiền án đã xóa:

Bản án số 40/2012/HSST ngày 25/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc.

Bản án số 28/2020/HSST ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt từ ngày 22/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số

1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

4.Họ và tên: Lê Văn T, sinh năm 1984, tại Thanh Hóa; ĐKTT: Thôn TB, xã TT, thị xã NS, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang T và bà Nguyễn Thị Th; Vợ: Nguyễn Thị Tr; Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 379 ngày 30/9/2024 do Công an quận Tây Hồ lập, Lý lịch địa phương cung cấp và Trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân có 01 tiền sự năm 2008 về hành vi Cố ý gây thương tích (đã xóa).

Bị cáo bị bắt từ ngày 22/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

5.Họ và tên: Lê Bá H, sinh năm 1975, tại Thanh Hóa; ĐKTT: Tổ x, phường ĐC, quận HM, thành phố HN; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Bá H và bà Lê Thị Th; Vợ Trần Thị Mai H; Có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 376 ngày 30/9/2024 do Công an quận Tây Hồ lập, Lý lịch địa phương cung cấp và Trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/9/2024 đến ngày 30/9/2024, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

6.Họ và tên: Trần Thanh Ph1, sinh năm 2000, tại Yên Bái; ĐKTT và nơi cư trú: Thôn AK, xã ĐA, huyện VY, tỉnh YB; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H và bà Dương Thị T; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 381 ngày 30/9/2024 do Công an quận Tây Hồ lập, Lý lịch địa phương cung cấp và Trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/9/2024 đến ngày 30/9/2024, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

7.Họ và tên: Phạm Văn V, sinh năm 1964, tại Vĩnh Phúc; ĐKTT và nơi cư trú: Thôn x, xã VS, huyện VT, tỉnh VP; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn K (đã chết) và bà Chu Thị X (đã chết); Vợ Phạm Thị Th; Có 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 380 ngày 30/9/2024 do Công an quận Tây Hồ lập, Lý lịch địa phương cung cấp và Trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công

an thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/9/2024 đến ngày 30/9/2024, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bãi gửi xe của công ty TNHH MTVx ; Địa chỉ: Số xx ngõ xx đường AC, phường NhT, quận TH, HN có dãy nhà tạm cho nhân viên lái xe của công ty nghỉ ngơi và sinh hoạt sau giờ làm. Khoảng 19 giờ 30 ngày 22/9/2024, các bị cáo đi làm về và ở lại ăn uống cùng nhau tại khu nhà tạm của công ty. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Tiến Ph (trước đây làm cùng tại công ty) đến chơi và ngồi nói chuyện với Lê Bá H, Nguyễn Phú C và Phạm Văn V. Trong quá trình nói chuyện, H, V, C, Ph nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. V cắt 04 quân vị và lấy 01 bộ bát đĩa bằng sứ, màu trắng có sẵn tại phòng để đánh bạc. H xóc cái cho người khác tham gia đánh bạc. Ph, H, C và V đánh bạc được khoảng 10 phút thì Lê Văn T và Trần Thanh Ph1 đến và cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Kiều Quang Tr về và cùng tham gia đánh bạc. Đến 21 giờ 45 phút ngày 22/9/2024, Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự - Công an quận Tây Hồ phối hợp với Công an phường Nhật Tân tiến hành kiểm tra hành chính đã phát hiện và bắt quả tang Kiều Quang Tr, Nguyễn Tiến Ph, Nguyễn Phú C, Lê Văn T, Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi "xóc đĩa" được thua bằng tiền tại phòng khách tầng 1 của ngôi nhà tạm; Địa chỉ: Số 20 ngõ 464 đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, Hà Nội. Ngoài ra còn có anh Đàm An Kh (SN: 1983; HKTT: thôn NĐ, xã HH, huyện SD, tỉnh TQ) và anh Hà Văn H1 (SN: 1983; HKTT: thôn TĐ, xã VY, huyện ML, thành phố HN) có mặt nhưng không tham gia đánh bạc.

Cơ quan điều tra đã thu giữ:

Thu giữ tại chiếu bạc gồm: 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn được cắt từ lá bài chắn (có 01 mặt màu trắng và 01 mặt hoạ tiết đỏ, đen).

Thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax màu đen, không có số model phía sau vỏ máy, đã qua sử dụng của Lê Bá H; 01 chiếc điện thoại di động OPPO 6z vỏ màu xanh đen, Ram 8GB, bộ nhớ 64GB, không có IMEI trên vỏ máy, đã qua sử dụng của Lê Văn T; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu đen, không có số model phía sau vỏ máy đã qua sử dụng của Nguyễn Tiến Ph; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A13, màu đen, đã

qua sử dụng, không có số IMEI in ngoài vỏ máy. Số IMEI: 352303780938447, IMEI 2: 358889660938444 của Phạm Văn V và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, đã qua sử dụng của Nguyễn Phú C.

Quá trình điều tra, các bị cáo đều có lời khai thống nhất thể hiện: Các bị cáo cùng nảy sinh ý định đánh bạc, không ai rủ rê lôi kéo người khác tham gia đánh bạc. Các bị cáo không phải nộp tiền phế, tiền hồ cho ai.

Vị trí các bị cáo ngồi đánh bạc: Những người tham gia đánh bạc ngồi thành hai dãy. H là người xóc cái ngồi ở giữa. Bên tay phải của H theo thứ tự là Tr, T, C, Ph. Bên tay trái của H theo thứ tự là V, Ph1.

Các bị cáo quy định cách thức đánh bạc như sau: Bên tay phải của H là cửa chẵn, bên tay trái của H là cửa lẻ. Quân vị hình tròn có hai mặt, một mặt trắng và một mặt có hoa văn màu đỏ, đen. Mỗi ván đặt tối thiểu 50.000 đồng, không khống chế mức độ sát phạt; Đặt tiền vào cửa chẵn, cửa lẻ tùy ý. Khi đặt cửa chẵn mà về cửa chẵn là thắng bạc và ngược lại. Người chơi chuẩn bị 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị hình tròn được cắt từ cây bài bộ bài chắn. Khi chơi, H cho 04 quân vị vào trong lòng đĩa, úp bát lên và xóc sao cho các quân vị xáo trộn một cách ngẫu nhiên (gọi là xóc cái), sau đó đặt đĩa xuống thì những người tham gia đánh bạc bắt đầu đặt cược vào các cửa chẵn và lẻ. Sau khi thống nhất được số tiền đặt cược ở các cửa và người chơi nào chọn cầm cái thì sẽ là người mở bát ra để xem kết quả. Nếu số quân vị đồng màu là số chẵn (02 quân vị màu trắng, 02 quân vị màu đỏ hoặc 04 quân vị màu đỏ, 04 quân vị màu trắng) thì bên chẵn thắng. Nếu số quân vị đồng màu là số lẻ (03 quân vị màu trắng, 01 quân vị màu đỏ hoặc ngược lại) thì bên lẻ thắng. Người xóc cái sẽ lấy tiền cược của bên thua trả tiền cho bên thắng theo tỷ lệ 1:1. Sau khi trả tiền xong mà còn thừa tiền thì người xóc cái được hưởng, nếu trả không đủ thì người xóc cái bù thêm tiền của mình trả cho đủ rồi tiếp tục xóc ván tiếp theo.

Các bị cáo khai số tiền sử dụng để đánh bạc như sau:

Lê Bá H sử dụng số tiền 2.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt H còn số tiền 2.100.000 đồng, không thắng, không thua.

Nguyễn Tiến Ph sử dụng số tiền 750.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Ph còn lại số tiền 350.000 đồng, đang thua 400.000 đồng.

Trần Thanh Ph1 sử dụng số tiền 900.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Ph1 còn lại số tiền 700.000 đồng, đang thua 200.000 đồng.

Lê Văn T mang theo số tiền 400.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ T còn 400.000 đồng. T có thắng bạc số tiền 100.000 đồng nhưng cho Kiều Quang Tr vay để đánh bạc 100.000 đồng.

Kiều Quang Tr không mang theo tiền, nhưng thấy cả nhóm đang đánh bạc nên đã vay của T 100.000 đồng để đánh bạc.

Nguyễn Phú C sử dụng số tiền khoảng 1.100.000 đồng để đánh bạc, đến khi bị bắt giữ C còn lại số tiền 600.000 đồng. C thua 500.000 đồng.

Phạm Văn V sử dụng số tiền khoảng 800.000 đồng để đánh bạc, đến khi bị bắt giữ V có số tiền 1.300.000 đồng. V thắng 500.000 đồng.

Đối với anh Đàm An Kh và Hà Văn H1 có mặt tại xới bạc nhưng không tham gia đánh bạc. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu đen thu giữ của Lê Bá H; 01 chiếc điện thoại di động OPPO 6z, vỏ màu xanh đen thu giữ của Lê Văn T; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu đen, thu giữ của Nguyễn Tiến Ph; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A13, màu đen thu giữ của Phạm Văn V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng thu giữ của Nguyễn Phú C đều là tài sản cá nhân của các bị cáo.

Bản Cáo trạng số 200/CT-VKSTH ngày 11 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Kiều Quang Tr, Nguyễn Tiến Ph, Nguyễn Phú C, Lê Văn T, Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V về tội Đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận Tây Hồ giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội Đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, nên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

-Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Kiều Quang Tr.

+ Xử phạt bị cáo Kiều Quang Tr từ 12 tháng đến 14 tháng tù và tổng hợp hình phạt với Bản án số 43/2023/HSST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

-Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Tiến Ph.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Ph từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

-Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Phú C.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú C từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

-Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn T.

+ Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

-Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V.

+ Xử phạt bị cáo Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

* Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung vì các bị cáo đều không có thu nhập ổn định.

* Về vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.250.000 đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn có 02 mặt (01 mặt màu trắng và 01 mặt có họa tiết chữ nho màu đen và hoa văn màu đỏ).

- Trả lại bị cáo Lê Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO 6z, vỏ màu xanh đen, Ram 8GB, bộ nhớ 64GB, không có IMEI trên vỏ máy, đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến Ph 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, không có số model phía sau vỏ máy, đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Lê Bá H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu đen, không có số model phía sau vỏ máy, đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Phạm Văn V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A13, màu đen, đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Phú C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, đã qua sử dụng.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì. Nói lời sau cùng: Các bị cáo biết là sai, vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của các bị cáo*: Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật; Lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 21 giờ 45 phút ngày 22 tháng 9 năm 2024, tại khu vực nhà ở tạm trong bãi gửi xe, địa chỉ số 20 ngõ 464 đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, 07 bị cáo gồm Kiều Quang Tr, Nguyễn Tiến Ph, Nguyễn Phú C, Lê Văn T, Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền, tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 6.250.000đồng. Do đó, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.250.000đồng.

Hành vi của các bị cáo Kiều Quang Tr, Nguyễn Tiến Ph, Nguyễn Phú C, Lê Văn T, Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V đủ yếu tố cầu thành tội Đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo Kiều Quang Tr, Nguyễn Tiến Ph, Nguyễn Phú C, Lê Văn T, Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V về tội danh và các điều, khoản như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội*: Hành vi Đánh bạc thể hiện các bị cáo lười lao động, nên đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật để nhằm hưởng lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo không chỉ gây thiệt hại về kinh tế của bản thân và gia đình của các bị cáo, mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được bộ luật Hình sự bảo vệ.

[4] *Về tiền án, tiền sự của các bị cáo*:

- Bị cáo Kiều Quang Tr có 01 tiền án về tội Cướp tài sản đã xóa án tích và 01 tiền án về tội Đánh bạc năm 2023 chưa xóa án tích.

- Bị cáo Nguyễn Tiến Ph có 01 tiền án về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản đã xóa án tích và 01 tiền án về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản chưa xóa án tích.

- Bị cáo Nguyễn Phú C có 02 tiền án cùng về tội Đánh bạc và đều đã xóa án tích.

- Bị cáo Lê Văn T có 01 tiền sự năm 2008 về hành vi Cố ý gây thương tích đã xóa.

- Các bị cáo Lê Bá H, Phạm Văn V và Trần Thanh Ph1 đều chưa có tiền án, tiền sự.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*:

- Bị cáo Kiều Quang Tr và Nguyễn Tiến Ph đều có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo Tr và Ph là tái phạm, nên bị cáo Tr và Ph phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Các bị cáo Nguyễn Phú C, Lê Văn T, Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

-Bị cáo Kiều Quang Tr, Nguyễn Tiến Ph và Nguyễn Phú C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo Tr và C có công với cách mạng. Do đó, các bị cáo Tr và C được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ph được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Lê Văn T, Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nhân thân chưa có tiền án tiền sự, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] *Về phân hóa trách nhiệm hình sự trong đồng phạm*: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều giữ vai trò là người thực hành. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, nhân thân, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc trong khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Trong đó, bị cáo Kiều Quang Tr và Nguyễn Tiến Ph đều có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên phải chịu mức hình phạt cao nhất và như nhau. Bị cáo Nguyễn Phú C đều có 02 tiền án đã xóa về hành vi cùng loại nên phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo Tr và Ph nhưng cao hơn các bị cáo T, H, Ph1 và V. Các bị cáo T, H, Ph1 và V chịu mức hình phạt thấp nhất và như nhau.

Riêng bị cáo Kiều Quang Tr phạm tội mới trong thời gian thử thách nên buộc phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Kiều Quang Tr, Nguyễn Tiến Ph và Nguyễn Phú C đều có nhiều tiền án, tiền sự. Các bị cáo đã nhiều lần được cơ quan có thẩm quyền giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện các bị cáo coi thường pháp luật và không thể tự cải tạo được. Bị cáo Lê Văn T

không có nơi cư trú ổn định. Do đó, phải cách ly các bị cáo Tr, Ph, C và T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Các bị cáo Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với quy định tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN - TANDTC ngày 07/9/2022 về Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ Luật hình sự về án treo của Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo H, Ph1 và V có đủ điều kiện cho cải tạo ngoài xã hội theo hướng dẫn tại Nghị quyết nêu trên. Do đó, không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho các bị cáo H, Ph1 và V hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 là thể hiện chính sách pháp luật hình sự nhân đạo của Nhà nước, giúp họ yên tâm cải tạo, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[8]*Về hình phạt bổ sung là phạt tiền*: Xét thấy các bị cáo đều không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[9]*Về xử lý vật chứng*:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn có 02 mặt (01 mặt màu trắng và 01 mặt có họa tiết chữ nho màu đen và hoa văn màu đỏ).

- Đối với các tài sản là điện thoại di động thu giữ của bị cáo đều không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho các bị cáo.

+ Trả lại bị cáo Lê Văn T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO 6z, vỏ màu xanh đen, Ram 8GB, bộ nhớ 64GB, không có IMEI trên vỏ máy, đã qua sử dụng, được niêm Ph1 trong một Ph1 bì dán kín, trên các mép dán niêm Ph1 có chữ ký của Lê Văn T và có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ.

+Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến Ph 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, không có số model phía sau vỏ máy, đã qua sử dụng, được niêm Ph1 trong một Ph1 bì dán kín, trên các mép dán niêm Ph1 có chữ ký của Nguyễn Tiến Ph và có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ.

+ Trả lại bị cáo Lê Bá H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu đen, không có số model phía sau vỏ máy, đã qua sử dụng, được niêm Ph1 trong một Ph1 bì dán kín, trên các mép dán niêm Ph1 có chữ ký của Lê Bá H và có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ.

+ Trả lại bị cáo Phạm Văn V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A13, màu đen, đã qua sử dụng, không có số IMEI in ngoài vỏ

máy. Số IMEI: 352303780938447, IMEI 2: 358889660938444, được niêm Ph1 trong một Ph1 bì dán kín, trên các mép dán niêm Ph1 có chữ ký của Phạm Văn V và có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Phú C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, đã qua sử dụng, được niêm Ph1 trong một Ph1 bì dán kín, trên các mép dán niêm Ph1 có chữ ký của Nguyễn Phú C và có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ.

[10] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] *Đối với anh Đàm An Kh và Hà Văn H1*: Cơ quan điều tra đã xác định, anh Kh và anh H1 đều không tham gia đánh bạc, nên không có căn cứ xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh và hình phạt.

1.1. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Kiều Quang Tr.

Xử phạt bị cáo Kiều Quang Tr 14 (mười bốn) tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 43/2023/HSST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, buộc bị cáo Kiều Quang Tr phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 44 (bốn mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2024.

1.2. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Tiến Ph.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Ph 14 (mười bốn) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2024.

1.3. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Phú C.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú C 07 (bảy) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2024.

1.4. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn T.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2024.

1.5. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Bá H.

Xử phạt bị cáo Lê Bá H 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 17/01/2025).

Giao bị cáo Lê Bá H cho UBND phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

1.6. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Thanh Ph1.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Ph1 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 17/01/2025).

Giao bị cáo Trần Thanh Ph1 cho UBND xã Đông An, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

1.7. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Văn V.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 17/01/2025)

Giao bị cáo Phạm Văn V cho UBND xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp, người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn có 02 mặt (01 mặt màu trắng, 01 mặt có họa tiết chữ nho màu đen và hoa văn màu đỏ).

- Trả lại bị cáo Lê Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO 6z, vỏ màu xanh đen, Ram 8GB, bộ nhớ 64GB, không có IMEI trên vỏ máy, đã qua sử dụng, được niêm Ph1 trong một Ph1 bì dán kín, trên các mép dán niêm Ph1 có chữ ký của Lê Văn T và có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến Ph 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, không có số model phía sau vỏ máy, đã qua sử dụng, được niêm Ph1 trong một Ph1 bì dán kín, trên các mép dán niêm Ph1 có chữ ký của Nguyễn Tiến Ph và có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ.

- Trả lại bị cáo Lê Bá H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu đen, không có số model phía sau vỏ máy, đã qua sử dụng, được niêm Ph1 trong một Ph1 bì dán kín, trên các mép dán niêm Ph1 có chữ ký của Lê Bá H và có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ.

- Trả lại bị cáo Phạm Văn V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A13, màu đen, đã qua sử dụng, không có số IMEI in ngoài vỏ máy. Số IMEI: 352303780938447, IMEI 2: 358889660938444, được niêm Ph1 trong một Ph1 bì dán kín, trên các mép dán niêm Ph1 có chữ ký của Phạm Văn V và có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Phú C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, đã qua sử dụng, được niêm Ph1 trong một Ph1 bì dán kín, trên các mép dán niêm Ph1 có chữ ký của Nguyễn Phú C và có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ.

(*Tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2024*).

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Kiều Quang Tr, Nguyễn Tiến Ph, Nguyễn Phú C, Lê Văn T, Lê Bá H, Trần Thanh Ph1 và Phạm Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Công an Q.Tây Hồ;*
- *Viện kiểm sát ND Q. Tây Hồ*
- *Chi cục THA dân sự Q. Tây Hồ;*
- *Thi hành án hình sự;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

-Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

Nguyễn Thị Giang